

QUẠT MO CAU & THẰNG BỜM

Trang Y Hạ

Thuở xa xưa, mấy đứa con trai mới lớn ở trong làng trồng dưa nào cũng hao hao giống nhau, bởi phía trước mỏ ác có chừa một dùm tóc... Có thể vì một dùm tóc nhỏ đó mà dân gian gọi là “Thằng Bờm?”. Bài, Đồng Dao, “Thằng Bờm Có Cái Quạt Mo” ra đời từ lúc nào thì chưa ai có thể xác định được? Trong Ca dao, có nhắc về cái quạt mo:

*“Yêu nhau mọi thứ mọi cho,
Ghét nhau thì mảnh quạt mo cũng đòi.”*

*“Lấy anh, anh sắm sửa cho,
Cái bịch, cái bát, cái quạt mo đuổi ruồi.”
“....”*

Làng quê ngày xưa ở bất cứ vùng miền nào, trước nhà cũng đều có trồng cây cau trước nhà, bên hông nhà, dù ít hay nhiều... Cây cau không nhánh, thân cây cau thẳng đứng. Trái cau lớn bằng cỡ cái trứng gà so, trái kết lại thành từng chùm gọi là buồng cau... Quạt mo làm từ cái bẹ cau đã khô trên cây cau rụng xuống sau khi chặt hết buồng cau... Quạt mo cau, dùng để quạt cho mát mỗi khi ngủ trưa trong những tháng mùa hè nóng nực. Quạt mo cau dùng để quạt lửa trong bếp, xúc tro bếp... Quạt mo cau dùng để đập ruồi, muỗi... Mo cau ngâm nước cho mềm để gói cơm... Đám con nít thường lấy bẹ cau khô ngồi lên và thay phiên nhau kéo đi rong chơi khắp xóm... Đó là kỷ niệm tuổi thơ không bao giờ quên. Theo Đông Y. (Hoa cau, hạt cau, rễ cau) đều là những vị thuốc quý... Ngoài ra “trái cau, lá trâu, vôi”. Ba thứ đó không thể thiếu trong chuyện dựng vợ gã chồng. Miếng cau, miếng trâu là đầu câu chuyện giao tiếp qua lại giữa người bà con thân thích, giữa tình làng nghĩa xóm của người xưa. Nhìn chung, trong thân cây cau đều có lợi cho người nông dân.

Bẹ cau khô rất thông dụng đối với người dân quê ngày xưa... Vậy thì Thằng Bờm có cái quạt mo cũng không lấy gì làm lạ. Thằng Bờm làm ra một cái quạt mo dù xấu hay đẹp thì cũng chỉ là cái quạt mo, thật quá đơn giản, vả lại không tốn tiền. Thằng Bờm và cái quạt mo, có thể nói là đại diện, cho một thời tuổi thơ hiền lành, thật thà, trong sáng giữa một vùng quê thanh bình với bốn mùa cây trái sum suê, ngọt ngào và đậm tình làng nghĩa xóm...! Kỷ niệm tuổi thơ đó, cho dù một khi đã lớn khôn để rồi bôn ba đi khắp mọi nơi sinh sống hay trở thành một người giàu có thành đạt, nhưng rồi mỗi khi hồi tưởng lại vẫn thấy nuối tiếc... Có lẽ vì vậy mà người xưa để lại một bài đồng dao: “Thằng Bờm Có cái Quạt Mo”:

“Thằng Bờm có cái quạt mo, Phú ông xin đổi ba bò, chín trâu. Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu, Phú ông xin đổi một xâu cá mè. Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè, Phú ông xin đổi một bè gỗ lim. Bờm rằng Bờm chẳng lấy lim, Phú ông xin đổi con chim đồi mồi. Bờm rằng Bờm chẳng lấy mồi, Phú ông xin đổi nắm xôi Bờm cười”

Từ xưa cho tới nay, ai cũng nghĩ rằng bài đồng dao là chỉ để nói riêng về Thằng Bờm. Và rất nhiều nhà văn, nhà thơ, nhà giáo dục cũng đều bình luận về Thằng Bờm mà không hề nhắc tới Phú Ông một câu nào cả. Quả là quá thiệt thòi cho Phú Ông. Trong bài đồng dao “Thằng Bờm và Phú Ông” đều là vai chính - đối thoại qua lại như một phiên chợ nhỏ! Phải công nhận rằng bài đồng dao về Thằng Bờm là một bài đồng dao rất hấp dẫn; hấp dẫn tới nỗi mọi người xúm nhau đưa Thằng Bờm, vô: thi ca, vô điện ảnh, tranh ảnh, kịch nghệ... Thế nhưng, có mấy ai hiểu hết nỗi lòng của thằng bờm...? Không một ai hiểu hết...! Không hiểu hết nên mới cho rằng thằng bờm - ngây ngô, khờ khếch, đại dốt...! Thật ra, Thằng Bờm khá thông minh... Thằng Bờm đã có được sự giáo dục kỹ càng từ: ông bà, từ cha mẹ, từ xã hội xa xưa... Nghĩa là, Thằng Bờm với tâm hồn ngây thơ, nhưng đã hiểu rất rõ: - đừng bao giờ tham lam bất cứ thứ gì không phải là của mình, nếu người xa lạ có tự nguyện cho bất thứ gì cũng không nên lấy. Còn những thứ của mình đang có, biết rằng không mấy giá trị đi chăng nữa thì vẫn là của mình và phải biết trân quý. Thằng Bờm mơ hồ về những thứ chưa hề có:

“ba bò chín trâu - một xâu cá mè - một bè gỗ lim - một con chim đồi mồi”. Một cái quạt mo tầm thường thì tại sao lại phải đổi bằng những thứ giá trị như vậy? Do đó, Thằng Bờm nghi ngờ...? Trong đầu óc non nớt, Thằng Bờm vẫn nhận ra sự bất thường... Thằng Bờm ngập ngừng... so sánh cái quạt mo cau đang cầm trên tay, vật đó chỉ đáng giá một nắm xôi không hơn, không kém. Thằng Bờm mỉm cười, nhận “nắm xôi” đúng với công sức đã làm ra cái quạt mo...

Tại sao Thằng Bờm chỉ “cười” mà không cảm ơn? Bởi vì thời xa xưa, người nông dân làm ra nông sản, chủ yếu là trao đổi qua lại trong tình làng nghĩa xóm hơn là mua bán “thách giá, đim giá”, như ngày nay. Tự trong tâm Thằng Bờm đã chịu ảnh hưởng và hiểu rõ giá trị của cái quạt mo cau quá đổi bình thường trong đời sống hằng ngày, nhưng là vật kỷ niệm do tự tay Thằng Bờm làm ra. Sự trao đổi “song phẳng” nên Thằng Bờm chỉ cười... Phú Ông giàu có, là chuyện của Phú Ông, Phú Ông không thể lấy của cải ra để áp đặt lên cái (quạt mo) mà Phú Ông muốn có, rồi tự động đưa ra cái giá cao ngất ngưỡng và từ từ hạ giá một cách trịch thượng... Phú Ông đã “mớm giá”...! Phú Ông khơi dậy lòng tham lam của kẻ khác...! Phú Ông nghĩ rằng “ai cũng ham tiền như Phú Ông”. Phú Ông cũng nghĩ rằng “Thằng Bờm sẽ ham của mà đổi cái quạt mo một cách mau lẹ...”. Ngược lại, chính Thằng Bờm đã cho Phú Ông hiểu được rằng “dù tôi sinh sau, đẻ muộn, nhưng tôi vẫn còn giữ được - sự trong sáng của tuổi thơ; của sự công bằng, ngay thẳng...”. Thằng Bờm cười, nghĩa là Thằng Bờm đã tự hào với bản thân... Phú Ông dù có đổi được cái quạt mo, nhưng trong thâm tâm Phú Ông vẫn cảm thấy ray rức...

Tuy nhiên, phải hiểu cho rằng; Thằng Bờm chính là nền tảng giáo dục nhân bản, đạo đức, chính trực từ một xã hội nông tang ngàn đời trong lũy tre làng. Thằng Bờm chính là bản tính trung thực, hiền lành của người nông dân. Người nông dân từ cổ cho tới tận ngày hôm nay vẫn khổ, vẫn vất vả trăm bề và chịu nhiều tầng áp bức... Cuộc sống tiểu nông với suy nghĩ tiểu nông lâu đời của họ đã bị tầng lớp quan lại bóc lột; bóc lột, từ: thửa ruộng, mảnh vườn, nhỏ nhoi cho tới công sức suốt cả cuộc đời họ và con cháu của họ... Dù khổ nhục là vậy, nhưng người nông dân là một nhân tố hết sức quan trọng trong việc gìn giữ nề nếp gia phong cũng như tục lệ làng xã “quan, hôn, tang, tế”... Người nông dân không cần ai giúp đỡ khi thiên tai, nhân họa, có giúp cũng chẳng thấm vào đâu. Trải qua bao đời chính người nông dân tự đùm bọc lấy nhau để tồn tại. *“một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ”* hoặc *“lá lành đùm lá rách”*. Thằng Bờm có cái quạt mo, đó là tượng trưng cho trí thông minh, biết tìm tòi sáng tạo và đức tính thật thà của tuổi thơ... Cây cau cao vút thẳng đứng giữa trời cho dù - dông gió bão - vẫn không hề ngã đổ. Cây cau ngay thẳng đại diện cho sự trung thực, mạnh mẽ của người nông dân.

Ngày nay, bản tính thơ ngây “bản thiện” của Thằng Bờm đã được giáo dục - lạc mất phương hướng, lại còn bị một lớp người quyền thế giàu có bởi tham nhũng, bởi cướp đoạt... làm cho tha hóa, cần cỗi và sa đọa... Thằng Bờm hôm nay dù chẳng còn cái quạt mo trong tay vẫn bị người khác dụ dỗ đem Thằng Bờm đi bán khắp nơi... Và, hiện nay còn có một số (thằng Bờm nghịch ngợm) lục tìm tài sản quý giá của họ tộc để đem đi bán chứ không như thiết là cái quạt mo cau. Trong một cộng đồng đầy rẫy - gian lận, gian trá, lọc lừa, vô ơn, phản bội... thì tìm ở đâu cho ra một Thằng Bờm với cái quạt mo cau như ngày xưa...?!

Bây giờ, thử bàn tới Phú Ông:

Ngày xưa hễ mà nhắc tới “Phú Ông - Phú Hộ” là người nông dân “tá điền” đã lo sợ, thậm chí là (quá sợ)...! Bởi kẻ giàu Phú Ông, nếu không làm quan thì cũng là ông Tú, ông Nghè, ăn trên ngồi trước, quyền uy như trời... Ruộng đất của Phú Ông mệnh mông... Trâu bò của Phú Ông có cả hàng ngàn con... Người đầy tớ, người làm ở trong nhà của Phú Ông có hàng tá, hàng trăm... Phú Ông có tiền, có tiền thì mua quyền, lại còn cấu kết với những kẻ có quyền hành cao hơn nhằm bảo vệ tài sản; đồng thời khước trương gia sản, thế lực... (Phần nhiều người giàu có họ thường tìm mọi cách xóa bỏ cái quá khứ nghèo hèn của mình để hòa đồng cũng như thích nghi với tầng lớp “quý tộc”... Họ xa lánh hay thủ tiêu những người biết quá nhiều về quá khứ của họ, thậm chí họ ly dị người vợ đã nặng

nghĩa “tào kang” trong bao nhiêu năm chung sống. Họ đem đốt bỏ tất cả những thứ vật dụng thời cơ khổ kể cả kỷ niệm tuổi thơ của một thời vất vưởng...).

“Thạch Sùng còn thiếu mẻ kho, hưởng chi em bậu sắm cho đủ điều”. (Ca dao).

Đời Nhà Tấn bên Tàu, có “giai thoại” ông Thạch Sùng, khi đã giàu ông đem bỏ tất cả những vật dụng của một thời nghèo hèn trong đó có cái “mẻ kho”... Từ đó mà Thạch Sùng bị thua kế của “đổi thủ” thách đấu về tài sản - ai hơn ai...? Bài học (cay đắng) về Thạch Sùng đã làm cho người Tàu ngộ ra... Và, sau này người Tàu nào - một khi đã - ăn nên làm ra - người Tàu đó vẫn giữ lại “phương tiện mưu sinh” một thuở để làm kỷ niệm. Dù có cho ai, tặng cho ai... - người Tàu đó cũng kể lại cho người nhận biết rõ về một quãng thời gian cơ khổ - đã dùng phương tiện mưu sinh đó mà thành đạt.

(Âm rày đừng có quên lạnh ngày xưa)

Phú Ông cũng giống như Thạch Sùng, đã “thanh tẩy” đi cái quá khứ... Phú Ông quên bẵng đi thời tuổi thơ trong sáng... Xưa nay, trong lòng Phú Ông chỉ biết chạy theo - tiền bạc và danh vọng... Con người một khi đã đạt được tột đỉnh cao sang lẫn quyền uy, thì... chững lại, ít ham thi thố... Đổi lại, họ càng lo lắng về sự an nguy với khối tài sản to lớn... Và, tới một lúc nào đó - họ cảm thấy cô đơn; họ cảm thấy mỗi một lần nuối tiếc về một thời tuổi thơ đã tự đánh mất, hay nói một cách khác hơn là, quên bẵng - (dòng sông tuổi thơ với chiếc điều bay trong gió...). Có lẽ vì vậy mà Phú Ông trở nên hiền lành dễ thương? Phú Ông bắt chợt nhìn Thăng Bờm chạy nhảy vui tươi, còn trên tay Thăng Bờm thì cầm cái quạt mo cau phe phẩy trong nắng mùa hạ oi ả... Phú Ông giật mình, ngó lại mình đã từng nằm trên võng đu đưa có người hầu gái, hầu trai quạt cho mát để ngủ... Phú ông cảm thấy rằng - như đang sống trong một cái lồng vàng son chật chội chẳng chịt với biết bao: nghi kỵ, gian dối, lọc lừa, nịnh bợ, tranh giành... Phú Ông mơ ước có thể nào mua hay đổi lại được lại cái thời “*thanh bình*” như của Thăng Bờm đang có...?!

Phú Ông muốn có một cái quạt mo cau như của Thăng Bờm thì có khó gì đâu? Phú Ông chỉ cần sai các người hầu đi gom mo cau khắp nơi về để làm cho Phú Ông - hàng ngàn cái quạt mo cũng được mà. Tội gì phải đi “năn nỉ” Thăng Bờm cho một người lại thêm mất công, hơn nữa là chịu hạ mình trước một thằng con nít... Thế nhưng, dù đám người hầu có làm ra cả ngàn cái quạt mo cau cũng đâu có bằng cái quạt mo cau do chính tay của Thăng Bờm làm ra. Cái quạt mo cau của Thăng Bờm mới có gia trị, giá trị của tuổi thơ...! Vậy là, Phú Ông giả làm người đi ngắm cảnh để làm quen với Thăng Bờm, luôn tiện thương lượng giá cả, may ra Thăng Bờm “ham tiền” mà đổi cho cái quạt mo cau. Phú Ông không ngờ rằng Thăng Bờm vẫn còn giữ được “tấm lòng thanh bạch...”, quyết không bị vật chất mua chuộc mà bán hay đổi đi “tài sản quý giá” là cái (quạt mo) đang có trong tay. Phú Ông ra giá đủ thứ, cuối cùng Phú Ông cũng đành phải “trao đổi” bằng một nắm xôi. Chính nắm xôi đó đã gọi lại một thời dĩ vãng của Phú Ông...? Một sự trao đổi rất thẳng thắn, công bằng; công bằng tới tuyệt đối. Trong lòng Phú Ông thế nào cũng cảm thấy hổ thẹn cho khối tài sản đang có của mình, cho dù có đem ra hết mong để đổi lại một chút “thanh tịnh”, mà có đổi được đâu! Cầm bằng, Phú Ông có dùng quyền lực nhà giàu để ép Thăng Bờm bán cho cái quạt mo cau thì phỏng có ý nghĩa gì.

Phú Ông nạ giá đổi cái quạt của Thăng Bờm, đó chỉ là một cái cớ. Nguyên nhân chính ở đây - đó là Phú Ông “đổi diện” với chính bản thân của mình qua “tấm gương” hiện thực vô cùng ngây thơ trong sáng lại không kém phần thông minh của Thăng Bờm... Phú Ông đã đi tìm (về nguồn) như một sự ăn năn, một sự hối lỗi...?! Và, có thể bằng với một tâm lòng thành thật, Phú Ông giữ bỏ tất cả để tìm thấy: “chân – thiện – mỹ” đã le lói trong tâm hồn...!? Phú Ông cầm cái quạt mo cau của Thăng Bờm, tự tay quạt cho mát... Gió từ cái quạt mo cau gọi lại cho Phú Ông hơi gió của “đồng chua nước mặn” quê hương... Trong hơi gió, có mùi mồ hôi của người nông dân quanh năm đầu tắt mặt tối... Trong hơi gió, có mùi mồ hôi người cha của Phú Ông. Trong hơi gió, có mùi người mẹ của Phú Ông. Người mẹ đã từng cầm cái quạt mo cau, quạt cho Phú Ông ngủ thuở còn nằm nôi... Hơn nữa, từng nắm xôi mà mẹ Phú Ông đã gói trong bẹ mo cau để Phú Ông ăn cho đỡ đói, mỗi khi đi tới trường học hay đi chơi ở đâu đó...! Còn nữa, bẹ mo cau đó: Phú Ông đã từng ngồi lên để cho đám bạn bè kéo đi chơi

khấp xóm... Bây giờ những người bạn của Phú Ông - họ ở đâu...?! Từ ngày trở thành Phú Ông, thì Phú Ông đã là... “mặt trời” xa lạ.

Bài Đồng Dao “Thăng Bờm Có cái Quạt Mo” là một câu chuyện triết lý về giá trị của sự công bằng, của đạo đức làm người cũng như tôn ti trật tự trong đời sống của người xưa. Hy vọng, ngày nay vẫn còn một Thăng Bờm thông minh, ngay thẳng, thật thà... Hy vọng có được một Phú Ông biết nhìn lại chính bản thân của mình. Hy vọng mọi người biết tìm về giá trị của văn hóa cổ truyền từ tổ tiên để lại. ./.

Trang Y Hạ
San Francisco. 7.2.2021